

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 02 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Lý và bà Nguyễn Thị Hòe.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Quốc Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022 tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 448/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Doãn Dương D, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1976 tại tỉnh Quảng Bình.
Nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt ; con ông Doãn N, sinh năm 1937 và bà Dương Thị L, sinh năm 1941; vợ Cao Thị H, sinh năm 1978 (đã ly hôn).

Tiền án: có 02 tiền án.

- Ngày 26/11/2018: Trộm cắp tài sản; ngày 05/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt Cải tạo không giam giữ 15 tháng.

- Ngày 25/10/2020: Trộm cắp tài sản; ngày 07/6/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt Cải tạo không giam giữ 18 tháng.

Tiền sự: không.

Nhân thân: sinh ra và lớn lên ở thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình được gia đình nuôi cho ăn học đến lớp 8/12 thì nghỉ học và lao động tự do ở địa phương. Năm 2001, có hành vi cưỡng đoạt tài sản bị Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Năm 2018 có hành vi trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt cải tạo không giam giữ 15 tháng. Năm 2020 có hành vi trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân

dân huyện Bồ Trạch xử phạt cải tạo không giam giữ 18 tháng.

Bị cáo Doãn Dương D bị bắt, tạm giam từ ngày 07/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Doãn Thị Dương K, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:*

+ Ông Lê Văn Ý, cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, Doãn Dương D nhận được cuộc gọi di động của một người tên N có số điện thoại 0822.085.336 hỏi mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy Hồng phiến. D đồng ý bán và hẹn giao dịch tại khu vực đường liên xã N - H. Sau đó D lấy 04 (bốn) viên ma túy Hồng phiến gói vào túi bóng và quần băng dính đen ở bên ngoài rồi điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh - bạc, biển kiểm soát: 73D1 - 117.95 đến điểm hẹn. Khi gặp N ở điểm hẹn, D và N chuẩn bị thực hiện giao dịch mua bán ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện. N điều khiển xe máy bỏ chạy, D hoảng sợ nên vứt 01 (một) gói ni lon được quần băng dính màu đen xuống đám đất bên đường. Cơ quan Công an đã tiến hành bắt giữ và kiểm tra gói nilon màu đen do D vứt xuống đất phát hiện bên trong có 04 (bốn) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, D khai nhận là ma túy Hồng phiến mà D chưa kịp bán cho N thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 07/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Doãn Dương D thu giữ:

- 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong chứa 06 (sáu) viên nén hình tròn, màu hồng và 01 (một) viên nén hình tròn, màu xanh.

- 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong chứa 139 (một trăm ba mươi chín) viên nén hình tròn, màu hồng và 02 (hai) viên nén hình tròn, màu xanh.

- 01 (một) gói ni lon màu xanh bên trong chứa 183 (một trăm tám mươi ba) viên nén hình tròn, màu hồng và 02 (hai) viên nén hình tròn, màu xanh.

D khai nhận đây là ma túy hồng phiến được D cất giấu với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Về nguồn gốc số ma túy Hồng phiến, D khai: Vào khoảng giữa tháng 12/2021, D tình cờ gặp một người phụ nữ (D không biết rõ tên tuổi, địa chỉ) ở thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; qua nói chuyện, D đặt vấn đề muốn mua ma

túy, người phụ nữ đó đồng ý và chủ động lấy số điện thoại của D. Khoảng một tuần trước khi D bị bắt, người phụ nữ đó liên lạc với D, D nói muốn mua 350 (ba trăm năm mươi) viên ma túy Hồng phiến và được người phụ nữ báo giá 6.600.000 đồng (sáu triệu sáu trăm nghìn đồng). D đồng ý mua và điều khiển xe máy vào thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị gặp người phụ nữ và thực hiện giao dịch mua bán ma túy. Sau khi mua được ma túy, D đem về nhà và mở ra kiểm tra thì thấy ở trong 02 (hai) gói ma túy mà người phụ nữ đã bán cho D chỉ có 337 (ba trăm ba mươi bảy) viên ma túy Hồng phiến không giống như thỏa thuận từ trước là 350 (ba trăm năm mươi) viên, D gọi điện thoại lại cho người phụ nữ để hỏi nhưng không liên lạc được. Đến ngày 07/01/2022, D lấy 04 viên ma túy bán cho N thì bị bắt quả tang, còn 333 viên ma túy Hồng phiến còn lại được D cất giấu tại nhà ở của mình, ngày 07/01/2022 bị Cơ quan điều tra khám xét, thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 90, 91/GĐ-PC09 ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận:

- Mẫu ký hiệu A: 04 (bốn) viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,386 gam (không phải ba trăm tám mươi sáu gam);

- Mẫu ký hiệu A1A: 06 (sáu) viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,581 gam (không phải năm trăm tám mươi một gam);

- Mẫu ký hiệu A1B: 01 (một) viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, màu xanh, trên một mặt có in chữ “A”, mặt còn lại in chữ “Y1” là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,111 gam (không phải một trăm mười một gam);

- Mẫu ký hiệu A2A: 322 (ba trăm hai mươi hai) viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 30,779 gam (ba mươi phẩy bảy trăm bảy mươi chín gam);

- Mẫu ký hiệu A2B: 04 (bốn) viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, màu xanh, trên một mặt có in chữ “A”, mặt còn lại in chữ “Y1”, không phải là chất ma túy khối lượng 0,41 gam (không phải bốn mươi một gam);

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy, loại Methamphetamine đã thu giữ của Doãn Dương D là 31, 857g (ba mươi một phẩy tám trăm năm mươi bảy gam) Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị, định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

*Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và vật chứng, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- 1- 01 (một) gói nilon màu hồng được quấn băng dính màu đen, bên trong có 04 (bốn) viên nén hình tròn màu hồng. (Thu giữ trong quá trình bắt người

phạm tội quả tang, đã niêm phong).

2 - 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong chứa 06 (sáu) viên nén hình tròn màu hồng và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh. (Thu giữ trong quá trình khám xét, đã niêm phong).

3 - 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong chứa 139 (một trăm ba mươi chín) viên nén hình tròn màu hồng và 02 (hai) viên nén hình tròn màu xanh. (Thu giữ trong quá trình khám xét, đã niêm phong).

4 - 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong chứa 183 (một trăm tám mươi ba) viên nén hình tròn màu hồng và 02 (hai) viên nén hình tròn màu xanh. (Thu giữ trong quá trình khám xét, đã niêm phong).

5 - 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A71 màu hồng nhạt, số IMEI 1: 867760032369010, số IMEI 2: 867760032369002, bên trong chứa sim số: 0888.605.900 và 0985.928.207 máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

6 - 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 356542, số IMEI 2: 356542, bên trong chứa sim số: 0853.548.416 máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

7 - 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh - bạc, BKS: 73D1 -117.95 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

8- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt 16.200.000đ (mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

9- 01 (một) hộp nhựa màu trắng.

10 - 01 (một) hộp giấy màu đen.

11- 01 (một) cục băng keo màu đen.

*** Về xử lý vật chứng:**

Về nguồn gốc của chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh - bạc, biển kiểm soát 73D1-117.95 là xe của ông Hoàng Anh D, trú tại thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình, được chị gái của Doãn Dương D là Doãn Thị Dương K, trú tại thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình mua lại vào ngày 10/12/2021 với mục đích sử dụng đi lại. Sau khi mua xe, bà K chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu chiếc xe. Quá trình điều tra xác định bà K cho D mượn xe nhưng không biết mục đích của D mượn xe để đi bán ma túy; nên ngày 12/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình ra Quyết định xử lý vật chứng số 15/QĐ-PC04 trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu là bà Doãn Thị Dương K.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSQB-P1 ngày 10 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Doãn Dương D ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Doãn Dương D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, tình tiết tăng nặng “*tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Doãn Dương D từ 15 năm đến 16 năm tù, đồng thời tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành xong tại bản án hình sự phúc thẩm số 32/2021/HS-PT ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh đối với bị cáo Doãn Dương D: Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, Doãn Dương D bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép 04 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, D khai nhận là ma túy Hồng phiến mà D chưa kịp bán cho một người tên N thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Sau đó khám xét khẩn cấp chỗ ở của Doãn Dương D thu giữ thêm 03 (ba) gói nilon chứa 337 viên nén dạng thuốc tân dược loại Methamphetamine, khối lượng 31, 857g (ba mươi một phẩy tám trăm năm mươi bảy gam). D khai cất giấu với mục đích để bán.

Như vậy Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Doãn Dương D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng xem thường pháp luật, đi vào con đường phạm tội, mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng và bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước Việt về chất ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự, trị an trên địa bàn, gây bức xúc trong Nhân dân. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt

nghiêm khắc đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy và các loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do bị cáo Doãn Dương D đang trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ 18 tháng của bản án hình sự phúc thẩm số 32/2021/HS-PT ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thì phạm tội mới và bị bắt tạm giam vào ngày 07/01/2022. Như vậy, D mới chấp hành hình phạt của bản án hình sự phúc thẩm số 32/2021/HS-PT ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (từ ngày 22/6/2021 đến trước ngày phạm tội mới 06/01/2022) được 199 ngày, còn lại 341 ngày chưa chấp hành xong phải tổng hợp hình phạt với bản án mới.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Doãn Dương D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình, có bố mẹ đẻ là người công với cách mạng, bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, mẹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trong vụ án này còn có đối tượng là Nguyễn Văn N, sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình là người mua 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ma túy hồng phiến của Doãn Dương D vào ngày 07/01/2022. Quá trình điều tra xác minh tại nơi thường trú của N xác định N không có công ăn việc làm ổn định, không ở nhà mà thường xuyên đi lang thang ở bên ngoài. Hiện N không có mặt tại nơi cư trú, gia đình không xác định được N đang làm gì, ở đâu, nên chưa có cơ sở để điều tra xử lý; đối với người phụ nữ ở thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị đã bán ma túy cho Doãn Dương D, D khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không đủ cơ sở để xác minh điều tra làm rõ và xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi “90/GĐ-PC09”, “mẫu ký hiệu A”, niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

+ 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi “91/GĐ-PC09”, “mẫu ký hiệu A1A, A1B, A2A, và A2B ”, niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

+ 01 (một) hộp nhựa màu trắng có kích thước 9,5cm x 8,5cm x 7,5cm.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen có kích thước 11cm x 15,5cm x 5cm.

+ 01 (một) cục băng keo màu đen bên trong có bao nilon bên ngoài màu vàng bên trong màu trắng.

* Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A71 màu hồng nhạt, số IMEI 1: 867760032369010, số IMEI 2: 867760032369002, bên trong chứa 02 (hai) sim số: 0888.605.900 và 0985.928.207 máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, bị cáo đã dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

* Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 356542, số IMEI 2: 356542, bên trong chứa 01 (một) sim số: 0853.548.416 máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, bị cáo dùng để liên lạc với bạn bè và người thân hàng ngày, không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

* Trả lại cho bị cáo Doãn Dương D số tiền 16.200.000 đồng hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình, đây là số tiền bố mẹ bị cáo cho D để chữa bệnh và phục vụ sinh hoạt hàng ngày.

Tất cả số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/6/2022 và phiếu Ủy nhiệm chi chuyển khoản số tiền 16.200.000 đồng lập ngày 03/6/2022).

[8] Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, do đó cần quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 56, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Doãn Dương D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Doãn Dương D 15 (mười lăm) năm tù, tổng hợp với phần hình phạt cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” chưa chấp hành xong tại Bản án hình sự phúc thẩm 32/2021/HS-PT ngày 07/6/2021 của Tòa án

nhân dân tỉnh Quảng Bình là 341 ngày, được quy đổi thành 03 tháng 23 ngày tù. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 15 (mười lăm) năm 03 (ba) tháng 23 (hai mươi ba) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/01/2022.

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 02/8/2022 để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

4. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi “90/GĐ-PC09”, “mẫu ký hiệu A”, niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

+ 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi “91/GĐ-PC09”, “mẫu ký hiệu A1A, A1B, A2A, và A2B ”, niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

+ 01 (một) hộp nhựa màu trắng có kích thước 9,5cm x 8,5cm x 7,5cm.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen có kích thước 11cm x 15,5cm x 5cm.

+ 01 (một) cục băng keo màu đen bên trong có bao nylon bên ngoài màu vàng bên trong màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A71 màu hồng nhạt, số IMEI 1: 867760032369010, số IMEI 2: 867760032369002, bên trong chứa 02 (hai) sim số: 0888.605.900 và 0985.928.207 máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- Trả lại cho bị cáo Doãn Dương D 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 356542, số IMEI 2: 356542, bên trong chứa 01 (một) sim số: 0853.548.416 máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- Trả lại cho bị cáo Doãn Dương D số tiền 16.200.000 (mười sáu triệu hai trăm nghìn) đồng.

Tất cả số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/6/2022, riêng số tiền 16.200.000 đồng hiện đang ở tài khoản tạm giữ của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình theo phiếu Ủy nhiệm chi chuyển khoản số tiền 16.200.000 đồng lập ngày 03/6/2022).

5. Bị cáo Doãn Dương D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/8/2022).

Nơi nhận:

- Vụ 1 TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình (P1);
- Văn phòng Điều tra CAQB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THA hình sự;
- Phòng KTNV & THA Tòa án tỉnh QB;
- Trại tạm giam CAQB;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyển